

nghe
huat

SƠ DẠ HƯƠNG

tiền thuyết
và thực tại

NHẤT HẠNH
VỚI TUỔI
HAI MƯƠI
Ở VIỆT NAM



KỂ TỪ SỞ NÀY, KHỎI ĐĂNG

TU'ĐO,

TRUYỆN DÀI ĐẦU TAY CỦA VIÊN LINH

37

tuần báo
Nghệ Thuật
số 37
02.6.1966

nghệ thuật số 37

bìa: *Tạp chí Nghệ Thuật*
trình bày: ***Muon Phuong***
nguồn: *Internet*

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương

tuần báo
Nghệ Thuật
số 37
02.6.1966

Tuần báo Văn Học Nghệ Thuật
ra ngày thứ bảy
Chủ nhiệm, chủ bút: Mai Thảo
Tổng thư ký tòa soạn: Viên Linh

NHẤT HẠNH VỚI TUỔI HAI MƯƠI Ở VIỆT NAM

bài của MAI THẢO

TẬP sách gồm năm tiểu luận, đề cập tới những vấn đề lớn lao căn bản, không riêng cho người thanh niên hiện nay mà chung cho con người trước bản thân, xã hội, nghĩa là bất cứ kẻ nào muốn sống một cuộc đời đang sống.

Năm tiểu luận mang những đề tựa rõ: Nhận Diện; Cô Đơn; Lý Tưởng; Học Hành; Thương Yêu; Tôn Giáo, như một đài hoa năm cánh, gói tròn lại cái thế giới tâm linh tình cảm, suy tưởng, và hành động của con người.

8 | Nghệ Thuật 37

Theo lập ngôn của tác giả *Nói Với Tuổi Hai Mươi* chỉ là những dấu mốc khởi đầu ném xuống một đề tài đối thoại. Tôi không bảo là như thế tôi chỉ muốn đổi trao kinh nghiệm, lời nói của tôi không là chân lý, tôi chỉ gióng lên một tiếng chuông vang, cho họa lại những tiếng chuông vang kế tiếp.

Nhưng mỗi cuốn sách có một sự thực, chứa đựng một tham vọng. Nhất Hạnh muốn — điều nay ai đọc cũng thấy rõ ràng như vậy — *Nói Với Tuổi Hai Mươi* là một cung cấp, đủ và đúng, hành lý tinh thần và trí tuệ làm kim chỉ nam dẫn đạo cho cả một thế hệ vào đời. Đây là một thứ kinh tu thân mới. Một cẩm nang kiện toàn bản lĩnh, trau dồi đạo đức. Mười điều giao lệnh đó, anh tâm niệm và thực hành cho đúng, mọi ngộ nhận và làm lạc sẽ tan biến, sẽ ánh sáng và thẳng đường sau mù sương và ngõ cụt, anh sẽ trở thành điển hình của một thế hệ thanh niên gương mẫu hoàn toàn.

Trên thái độ đó của người nói chuyện, năm bài tiểu luận nghiêm nhiên mang luận điệu và tinh thần của năm bài bình giảng. Nếu có đối thoại, cũng là thứ đối thoại giữa lũ học trò ngồi khoanh tay dưới những hàng ghế thấp nói lên với ông thầy đứng trên bục cao và đứng trước bảng đen, ông thầy là kẻ nắm được toàn vẹn vấn đề thảo luận trong tay, viết ra là viết ra sự thật và nói ra là nói ra lẽ phải.

Vấn đề đó là thanh niên. Người thanh niên Việt Nam hiện nay phải ngấm nhìn quá khứ, hướng tới tương lai như thế nào, trong liên hệ đất nước, trước tình thế hiện tại. Y cô đơn, nhưng hãy khoan, y phải cô đơn thế nào cho phải. Y nổi loạn, nhưng coi chừng, y phải nổi loạn thế nào cho hay. Đến với tình yêu, nhưng đừng bằng những nẻo đường có bẫy ngầm và gai nhọn. Học có muốn nghìn lối học, phải học cho đúng phép đúng đường. Thế là thế nào? Thế là bắt mạch. Thấy bệnh. Gọi ra tên từng niềm đau và cố nhiên như thế thì Nhất Hạnh giảng bài còn là một Nhất Hạnh thầy thuốc. Ông cũng khẳng định cái quan

10 | Nghệ Thuật 37

điểm của người mặc áo blouse trắng đeo dấu hồng thập tự đỏ ở ông như vậy. Văn Nghệ nên đảm nhiệm sứ mệnh trị liệu bởi vì ở giữa đời này không có ai lại là người có thể sống một cách vô trách nhiệm dù là nhân danh tự do (Nhất Hạnh. Cô Đơn, trang 42)



Đứng trên một đài cao, ở đó là tổng hợp rạng ngời của ba dòng ánh sáng từng đã được văn chương cổ điển khẳng định như khuôn vàng thước ngọc hằng cửu không nghi ngờ, không chối cãi là Chân Thiện Mỹ. Nhất Hạnh của một tinh thần suy luận tổng hợp đã rút xuống cái khối lửa hồng hồng đỏ ngọn là thế hệ thanh niên ngày nay những lời ru dịu dàng êm mượt. Lời nhất Hạnh là cái ngọt ngào của một dòng suối sớm. Nhất Hạnh thấy thuốc quan niệm văn học nghệ thuật như một trị liệu, đã theo đúng cái phương pháp trị bệnh của mình là trước tiên hãy dồn đầy

vào cái cơ thể quần quai tàn phá của người bệnh những liều thuốc an thần.

Độc Nhất Hạnh, người ta không thể không liên tưởng đến một bàn tay hiền hậu tìm đặt xuống một vùng trán lửa, muốn làm dịu lắng đi ở đó cơn sốt rét của những mê hoàng vật vã, mê hoàng và cơn sốt này theo nhận định Nhất Hạnh là nguyên nhân những nổi loạn lầm đường, những phản ứng sai hướng, những biểu tỏ quá khích của tuổi hai mươi ở Việt Nam hiện nay.

Ngôn ngữ Nhất Hạnh ở đây là của tình thương yêu, thương yêu tận cùng, thương yêu vô điều kiện, thương yêu là trận mưa vàng dập tắt căm thù và lửa đỏ, thương yêu là một sức mạnh vạn năng, một nổi liên kỳ diệu, nó phá bỏ những biên thù, nâng tâm linh lên hàng một sức mạnh vô địch, biểu đời sống thành một mẫu nhiệm, xã hội thành một thiên đường.

Nói với tuổi hai mươi là một thuyết trình mở đầu bằng một ngợi ca tình thương yêu sông dài biển rộng. Thương yêu là điều kiện thừa và đủ. Cho tu thân như cho hành động. Cho suy tưởng như cho cách mạng. Cho tự thành của người trẻ tuổi như cho xử thế và thái độ y trước đất nước, trước bằng hữu và trước kẻ thù. Thương yêu nhau chúng ta sẽ tìm thấy còn đường. Thương yêu nhau chúng ta sẽ làm nên lịch sử (trang 12).

Trần ngập trên tập tiểu luận của Nhất Hạnh những khẳng định thật « ngon lành » như thế về sự mâu nhiệm thần thánh của tình thương yêu. Hãy nghe thêm Bình Tâm và thương yêu, Anh sẽ làm nên lịch sử (trang 22). Hãy nghe nữa. Nếu chúng ta biết thương yêu nhau, nếu các em biết thương yêu và tha thiết cho chúng tôi, nếu chúng ta cùng gom sức mới, cùng nhận lời tranh đấu, thì chắc chắn chúng ta sẽ tìm được một lối thoát cho nhau. Thương yêu nhau, mau lên, thương yêu nhau muốn năm. Nhất Hạnh hô hào như vậy đó. Thương yêu nhau đi thì súng đạn cũng phải thở dài, tàu bay cũng phải khóc (!) và quê hương

ta sẽ không còn là một bãi chiến trường (trang 10).

Những đoạn trích trên đây là của bài viết đầu Nhận Diện. Ở những tiểu luận sau về Lý Tưởng, Học Hành cũng như về Thương Yêu và Tôn Giáo người ta bắt gặp luôn luôn trên từng trang, từng dòng, từng ý lối nói chuyện lạ lùng và đặc biệt đó của Nhất Hạnh.

Những ý kiến nêu ra không phải là những phân tích dẫn đưa đến chiếu sáng vấn đề, truy tìm sự thật, nghiên cứu hiện tượng, mà chỉ là khẳng định những cái đúng, những cái phải, những cái đẹp, những cái tốt dĩ nhiên và cố nhiên, ai cũng hiểu, không cần phải nói ra.

Người nói lách qua những sự thật, lại kéo người nghe vào cái thế giới lý luận một chiều của những giả định, tinh thần của đối thoại không còn là ở những va chạm cụ thể làm bật ra chân lý, những khơi đào tới chốn làm hiện rõ niềm đau. Nói cái kiểu « Yêu thương nhau chúng ta xóa bỏ được hận thù » chẳng khác nào như: « Trời đừng

mưa thì trời sẽ nắng ». Lập luận cái kiểu « Nếu chúng ta thương yêu nhau, chúng ta sẽ tìm thấy con đường » cũng giống như: « Nếu chúng ta ăn no chúng ta không đói nữa », « nếu chúng ta vui chúng ta sẽ không buồn », v. v...

Tước bỏ những giả định, gạt ra những cái « nếu thế này » thì « sẽ thế này ». Vấn đề đặt ra vẫn nguyên vẹn đó, không động chạm và không hề giải quyết tới. Nói một cách khác, nói chuyện với thanh niên ở Nhất Hạnh là treo cao trên đầu tuổi trẻ hôm nay một số khẩu hiệu, một số giáo điều. Nhưng thực trạng không nằm cao trên những khẩu hiệu. Dưới những khẩu hiệu, cuộc đời, khác biệt, diễn ra và đi qua. Ở phía dưới ấy. Nhất Hạnh không nhìn thấy gì hết. Và treo cao trên đầu người lữ hành một khẩu hiệu, không phải là vạch một mũi tên chỉ một đường đi.



Thế hệ thanh niên Việt Nam hiện nay, lớp người hai mươi tuổi Việt Nam hiện nay, trước hết là hiện tượng của một xa lạ, một đứt rời một đối

ngịch hoàn toàn đối với thế hệ trước — mà quy định trong tinh thần đối thoại của tập sách — có thể gọi là lớp người bốn mươi tuổi tự thú những hèn đốn của tâm hồn và ý thức mình qua bản Tâm ca số năm của Phạm Duy. Ý nghĩa lời nhạc của bản tâm ca này, theo Nhất Hạnh, chân thực nghẹn ngào tràn đầy hối hận, đã làm cho Nhất Hạnh xúc động đến bàng hoàng nhỏ lệ. Mặc cảm tội lỗi ấy là điểm mở đầu cho tập sách, đồng thời cũng là biểu lộ một xúc động tình cảm giản lược và quá khích, nó tạo ngay ở Nhất Hạnh, từ khởi đầu một lối nhìn ngắm rất sai lầm (dù là sai lầm trên một ý hướng tốt, nhưng vẫn là sai lầm) về thế hệ thanh niên bây giờ, về những người trẻ chúng ta.

Như thế là thế nào? Thế này: Nếu chỉ là những xâu chuỗi đốn hèn và tội lỗi để lại, cái gia tài thâm thương ấy không hề chất nặng lên vận động sinh thành của thế hệ những người trẻ tuổi. Bởi cái lẽ giản dị nó không phải là một để lại ở người trước đó trở thành một « nhận lãnh » ở người sau.

Những cái đang làm thành tuổi trẻ cũng như những cái tuổi trẻ đang làm thành chứng minh điều đó. Giữa hai thế hệ là đứt rời ý thức và hành động hoàn toàn. Việt Nam hiện nay với những thực tế xã hội, những biến động lịch sử của Việt Nam hiện nay là một khẳng định hùng hồn cho cái hiện tượng đứt rời và đối nghịch ấy. Và không cho phép một ngộ nhận một lầm lẫn nào.

Cái đáng nghiên cứu là sự đứt rời này. Điều đáng tìm hiểu là sự đối nghịch này. Mà không phải là một truyền tiếp chặt chẽ thân yêu như nhận định của Nhất Hạnh.

Chính bởi vậy mà năm bài tiểu luận có tính chất những bài giảng thuần túy giáo dục nhà trường là nội dung của *Nói Chuyện Với Tuổi Hai Mươi*. Không thể đặt trên bình diện một đối thoại giữa một thế hệ và một thế hệ. Giữa tuổi bốn mươi Việt Nam và tuổi hai mươi Việt Nam không có sự trao tay một ngọn đuốc hồng lịch sử.

Tuổi hai mươi ở Việt Nam hiện nay đang ngăm nhìn khuôn mặt thấp thoáng lên hình, hiện rõ chân tướng của mình trên một tấm gương khác. Nó đứng trên một vị trí khởi hành mới, trong một bình minh mới, trước. một chân trời mới. Và xuống đường, vào đời, tham dự lịch sử, thực hiện chân thân dưới sự chiếu soi và dẫn đường của một đuốc hồng mới, bởi vì ngọn đuốc hồng nếu có, trên tay những người bốn mươi như Nhất Hạnh, đã tắt trong cái đêm dài mưa bão ấy là hai năm Việt Nam qua.

Giữa hai thế hệ, lịch sử sang trang và xã hội hóa thân đã tạo thành một khoảng trống. Hai mươi và bốn mươi Việt Nam là hai bờ khác biệt lạnh lùng và bờ ngỡ ngó sang nhau.



Trong ngôn ngữ của những người của muốn khoác lên cho mình và cho người tấm áo của một luân lý cổ điển đã trở thành chật hẹp cũn cốn

trên thân hình đời sống hôm nay, cũng như qua luận điệu của văn chương bảo thủ lỗi thời chôn chân trong vang bóng một thời quá khứ, mà cửa ngõ truyền tiếp là bám víu tuyệt vọng cuối cùng giải thích cho sự có mặt cùng đường, người ta thường bắt gặp cái lý luận « nổi dòng » đó của một con lạch đã cạn khô đòi hòa mình vào triều mới đang lên. Của một ngổ cụt đòi là khởi nguồn cho một đường lớn thênh thang mở ra là một phương hướng khác.

Thế hệ tuổi trẻ hiện nay, không nhận lãnh được gì ở người về trước hết. Cái cũ chỉ là những căn buồng kín bưng bụi bặm. Mà tuổi trẻ thì đã vang vang chân bước dưới kia, trên rục rờ những hè đường. Tuổi trẻ hôm nay nói: « Chúng tôi không thấy có gì ở sau lưng để phải ngoái lại, chúng tôi không nhận được gì ở sau lưng, dù là một kinh nghiệm ». Trong vùng chập chờn hỗn loạn của một xã hội thay hình, người ta nghe thấy bốn bề những tiếng động của những đổ vỡ chồng chất, thoạt nhìn là một vùng tranh tối tranh sáng không phân định.

Nhưng nói như thơ Trần Huyền Trân đã là « một mầm sống » vạm vỡ đang lên trong « thân chết », đã là một thế giới mới, một kỷ nguyên mới, một xã hội mới ngạo nghễ tạo thành. Xã hội mới, thế giới mới ấy, kỷ nguyên mới ấy là ở phía những người tuổi trẻ, nằm trong tay những người tuổi trẻ.

Khảng định như thế không phải bảo là những người trước hãy im tiếng. Mà là bảo những người trước hãy làm mới ngôn ngữ, làm mới bản thân, phá vỡ ở chính họ cái ranh giới giả tạo quy định bằng tuổi trẻ, có can đảm biết đứng lách sang một phía, bởi vì trên con đường tiến tới của đời sống, họ đã không có một quyền năng chỉ đạo, họ chỉ là những chướng ngại cản đường.

Người ta và vẫn ở phía ấy, phía của hết thời và của quá khứ thường bằng những lên tiếng đầy khoan dung và xót thương kẻ cả phiền trách những người trẻ tuổi hôm nay là hình ảnh của một thế hệ đứng mấp mé bên bờ vực thẳm, với những phá phách vô lối, những cô đơn vay mượn, những nổi loạn sai chiều. Dù được phát

biểu bằng những từ ngữ viết hoa của « thông cảm » với « thương yêu », dù được khởi đầu như một nhận lỗi, một sám hối.

Nói Chuyện Với Tuổi Hai Mươi của Nhất Hạnh cũng thấp thoáng đâu đó các luận điệu phiên trách ấy, dù là phiên trách rất ngọt ngào và răn dạy rất dịu dàng. Nếu gọi là trao những hành lý tinh thần và trí tuệ cho lên đường và cho vào đời của người trẻ tuổi, hành lý ấy được trao gửi từ ông thầy Nhất Hạnh mang tên là Chừng Mực, là Thỏa Hiệp, là Luân Lý Sơ Đẳng và Đạo Đức cổ điển, nó chỉ là những công kênh đề nặng lên vai lên chân người thanh niên trên con đường đi tới của thanh niên.

Ở những trao gửi này, Nhất Hạnh đã rơi ngã vào hai sai lầm lớn nhất đánh dấu cho tập tiểu luận của ông. Thứ nhất, là thái độ mâu thuẫn tự thân của tác giả. Ông bảo người thanh niên bây giờ phải làm cách mạng. Nhưng người trẻ tuổi bằng nhào nặn và hình dung Nhất Hạnh, không phải là một khuôn mặt cách mạng, một khả năng cách mạng. Thứ hai, ông có một quy định rất chặt

hẹp và yên ổn về hiện tượng và thực chất những người trẻ tuổi.

Nói Chuyện Với Trái Hai Mươi dạy anh chấp nhận. Và phản đối anh phá vỡ, vuốt ve tình cảm anh cho trở thành một dòng suối nhân hậu ngọt ngào. Nhưng không dạy anh biết chối từ, khi xã hội này, cái xã hội còn đầy độc những tàn tích xưa cũ, anh là một người trẻ tuổi, anh là một lực lượng hàng đầu, anh ở phía trước mặt, thái độ anh tiến bộ, tinh thần anh tiên phong, anh chỉ có thể có một thái độ là chối từ nó.

Thương yêu nhau chúng ta sẽ làm nên lịch sử. Luận điệu ướt đầm tình cảm này là giản lược hóa và trừu tượng hóa một vấn đề cụ thể, bởi vì là một vấn đề xã hội, một vấn đề lịch sử. Nó là một sự thật bay bổng, ở ngoài, chung chung, vô bằng và không sáng tỏ, không giải quyết được gì hết.

Bảo rằng chủ thuyết hiện sinh, văn chương ngoại lai, tính thần vong bản, những cô đơn vay mượn, những nổi loạn sai chiều đang làm hư

hông và sa đọa thanh niên, là một kết án dễ dàng qua một lăng kính luân lý làm mờ tối và sai hình sự thật. Thế giới ngày nay đã là một đổi khác lớn lao.

Những người như Nhất Hạnh, có thể dư thừa từ tâm và trách nhiệm, nhưng không thể, và điều này là tất nhiên, nhìn thấy và biết rõ thế nào là sự đổi thay lớn lao ấy. Trở về nguồn, trở về mẹ, đề cao sự truyền tiếp như một hiệu lực vững bền thần thánh là phản ánh cho một tinh thần quốc gia hẹp hòi và cực đoan.

Lời vàng ngọc duy nhất mà người lớp trước có thể nói với người lớp sau, như gửi trao một kinh nghiệm một hành lý lên đường là, « Anh đừng nghe tôi, bởi vì tôi đã hết theo một thời đã hết. Anh đừng nghe tôi bởi vì anh không phải là tôi. Thế giới anh chỉ có thể là cái thế giới hoàn toàn mới, được tạo dựng bằng phần nộ và phá vỡ nơi anh, nghĩa là bằng ý thức anh và theo anh mơ tưởng ».

MAI THẢO

